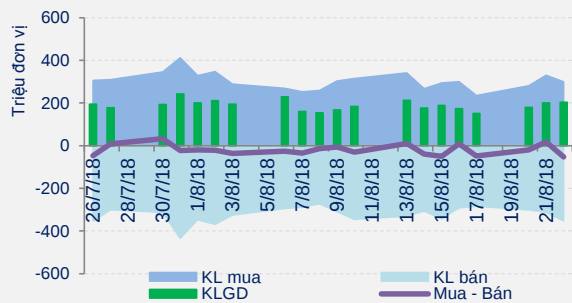
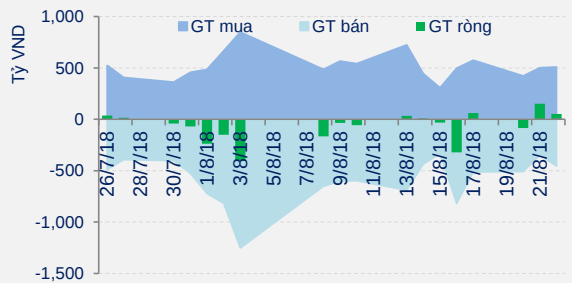


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 22/8/2018

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	982.15	109.99
% Thay đổi	↑ 0.30%	↓ -0.03%
KLGD (CP)	203,562,362	38,420,835
GTGD (tỷ đồng)	4,463.85	577.82
Tổng cung (CP)	352,173,730	79,950,100
Tổng cầu (CP)	299,472,680	63,510,900

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	9,794,510	749,230
KL mua (CP)	9,757,961	378,600
GT mua (tỷ đồng)	509.45	4.79
GT bán (tỷ đồng)	456.72	11.43
GT ròng (tỷ đồng)	52.73	(6.64)

Tương quan cung cầu HOSE

Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.84%	9.0	2.0	1.6%
Công nghiệp	↑ 1.13%	14.0	3.5	14.1%
Dầu khí	↓ -0.40%	12.6	2.6	4.4%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.16%	18.1	5.0	2.3%
Dược phẩm và Y tế	↑ 1.11%	14.7	2.7	1.0%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.22%	19.3	6.4	25.1%
Ngân hàng	↓ -0.59%	13.0	2.1	23.0%
Nguyên vật liệu	↑ 0.96%	9.3	1.6	9.0%
Tài chính	↑ 0.51%	36.6	3.9	17.5%
Tiền ích Cộng đồng	↑ 1.93%	14.0	3.1	2.1%
VN - Index	↑ 0.30%	18.4	4.0	102.9%
HNX - Index	↓ -0.03%	10.5	1.8	-2.9%

DIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường có phiên tăng điểm thứ năm liên tiếp với mức tăng bị thu hẹp lại do áp lực chốt lời gia tăng về cuối phiên, qua đó VN-Index đã vượt qua được ngưỡng 980 điểm. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 2,94 điểm (+0,3%) lên 982,15 điểm; HNX-Index giảm 0,04 điểm (-0,03%) xuống 109,99 điểm. Thanh khoản trên hai sàn tăng nhẹ nhưng vẫn ở dưới mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 5.098 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 242 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 994 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tích cực với 262 mã tăng, 113 mã tham chiếu, 220 mã giảm. Thị trường giao dịch toàn bộ thời gian trong sắc xanh và mặc dù chịu áp lực cung gia tăng trong phiên chiều, chỉ số VN-Index vẫn kết phiên trong sắc xanh, qua đó nối dài chuỗi tăng điểm liên tiếp lên còn số năm. GAS (+2,6%), BVH (+4,8%), MSN (+1,9%), VIC (+0,5%), HPG (+1,3%), VRE (+1,1%), TCB (+0,6%), HDB (+1,4%), FPT (+0,8%) là những trụ cột chính của thị trường trong phiên hôm nay. Ở chiều ngược lại, sự phân hóa vẫn diễn ra khiến nhiều mã lớn khác kết phiên trong sắc đỏ như VCB (-1,3%), BID (-1,5%), CTG (-0,9%), EIB (-2,4%), NVL (-0,6%), PLX (-0,3%), MWG (-0,2%), MBB (-0,2%), VJC (-0,1%). Trên sàn HNX, hai trụ cột ngân hàng là SHB (-1,2%), ACB (-0,3%) đồng loạt giảm khiến chỉ số HNX-Index điều chỉnh sau ba phiên tăng điểm liên tiếp.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Đà tăng được nối dài lên phiên thứ 5 liên tiếp, tuy nhiên mức tăng đã bị thu hẹp nhiều do lực chốt lời ngắn hạn của nhà đầu tư. Cây nến đỏ nhỏ cho thấy sự giằng co khá cân bằng trong tương quan cung-cầu trong vùng giá 980-990 điểm. Đà tăng đang gặp khó khăn và nếu trong phiên tiếp theo, bên mua không thực sự dứt khoát để kéo thị trường bứt phá thì có thể một phiên giảm điểm sẽ sớm xảy ra. Trên góc độ kỹ thuật, ngưỡng 990 điểm (MA50 tuần) và 1.000 điểm (MA20 tuần) sẽ tiếp tục là kháng cự cũng như mục tiêu của VN-Index trong một vài phiên tới. Bên cạnh đó, sự rung lắc sẽ diễn ra nhiều hơn khi mà thị trường cố gắng vươn đến những mức cao kể trên. Dự báo, trong phiên giao dịch 23/8, VN-Index có thể sẽ điều chỉnh trở lại nhằm kiểm định lực cầu tại các ngưỡng hỗ trợ thấp hơn. Nhà đầu tư ngắn hạn đang có tỷ trọng cổ phiếu ở mức cân bằng tiếp tục tận dụng những nhịp tăng của thị trường để chốt lời dần danh mục cổ phiếu đã mua trước đó. Nhà đầu tư trung và dài hạn tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt trong danh mục và triển vọng tăng trưởng tích cực trong thời gian tới.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

22/8/2018

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giao dịch với sắc xanh trong toàn bộ thời gian, với mức cao nhất đạt được vào phiên sáng tại 986,36 điểm. Về chiều, áp lực cung có sự gia tăng đã tạo nên diễn biến giằng co trên chỉ số. Rất may là sắc xanh vẫn được duy trì đến hết phiên cho dù mức tăng bị thu hẹp khá nhiều. Kết phiên, VN-Index tăng 2,94 điểm (+0,3%) lên 982,15 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: GAS tăng 2.500 đồng, BVH tăng 4.000 đồng, MSN tăng 1.700 đồng. Ở chiều ngược lại, VCB giảm 800 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giao dịch khá giằng co trong phiên hôm nay với sắc xanh bao phủ phiên sáng, chỉ số đạt mức cao nhất trong phiên tại 110,89 điểm. Về chiều, áp lực bán tăng dần kéo chỉ số xuống sắc đỏ, chạm mức thấp nhất trong phiên tại 109,67 điểm. Kết phiên, HNX-Index giảm 0,04 điểm (-0,03%) xuống 109,99 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: PHP giảm 500 đồng, SHB giảm 100 đồng, ACB giảm 100 đồng. Ở chiều ngược lại, VCS tăng 3.000 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 52,73 tỷ đồng. MSN là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 37,5 tỷ đồng tương ứng với 409 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là HPG với 34,6 tỷ đồng tương ứng với 958 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VJC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 18,9 tỷ đồng tương ứng với 124 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 6,63 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 371 nghìn cổ phiếu. VGC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 5,8 tỷ đồng tương ứng với 344 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là SHB với 1,7 tỷ đồng tương ứng với 193 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, CEO là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 1,7 tỷ đồng tương ứng với 120 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Moody's: Nợ công Việt Nam sẽ ổn định nhờ tăng trưởng kinh tế vững vàng

Tổ chức đánh giá tín nhiệm hàng đầu thế giới Moody's Investors Service ngày 21/8 đánh giá rằng Việt Nam nhiều khả năng sẽ duy trì được tốc độ tăng trưởng kinh tế vững mạnh trong vài năm tới và sự tăng trưởng đó sẽ giúp ổn định tình hình nợ công của Việt Nam.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tăng điểm trong phiên thứ năm liên tiếp với mức tăng nhẹ, khối lượng khớp lệnh ở dưới mức trung bình 20 phiên với 165 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 965-975 điểm (MA5-20) và ngưỡng kháng cự tâm lý tại 990 điểm. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì trung tính với ngưỡng kháng cự và hỗ trợ lần lượt tại 1.010 điểm (MA100) và 950 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index hiện vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 1.015 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 23/8, VN-Index có thể sẽ điều chỉnh trở lại nhằm kiểm định lực cầu tại các ngưỡng hỗ trợ thấp hơn.

HNX-Index:



HNX-Index giảm điểm nhẹ sau ba phiên tăng điểm liên tiếp, khối lượng khớp lệnh ở dưới mức trung bình 20 phiên với 38 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 107,5-109 điểm (MA10-20) và ngưỡng kháng cự tại 113,5 điểm (đỉnh phiên 25/6). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì trung tính với ngưỡng kháng cự và hỗ trợ lần lượt tại 115 điểm (MA100) và 106 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index đang vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 117,5 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 23/8, HNX-Index có thể tiếp tục điều chỉnh nhằm kiểm định lực cầu tại các ngưỡng hỗ trợ thấp hơn.

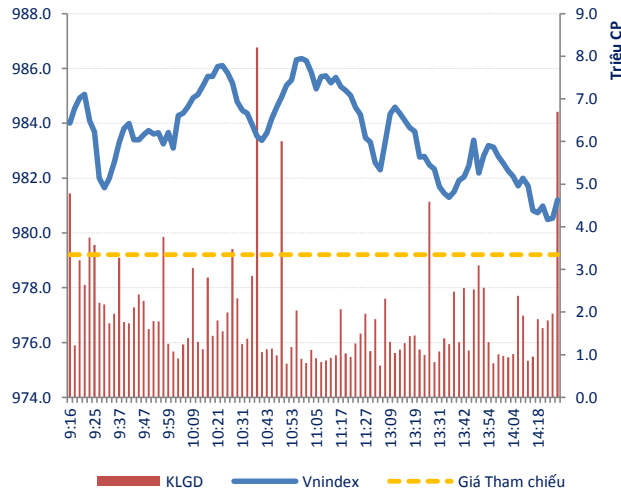
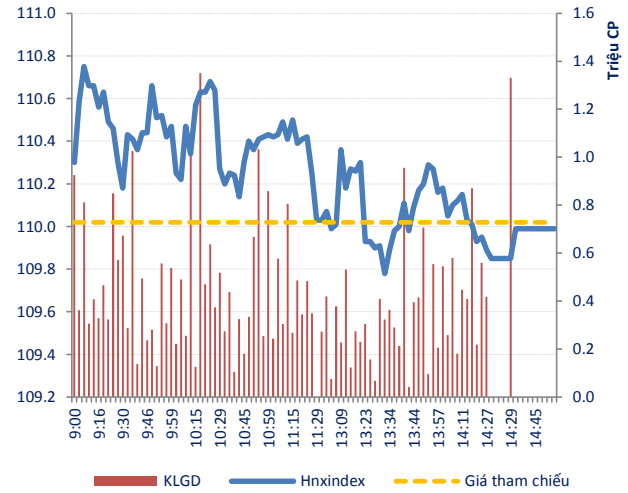
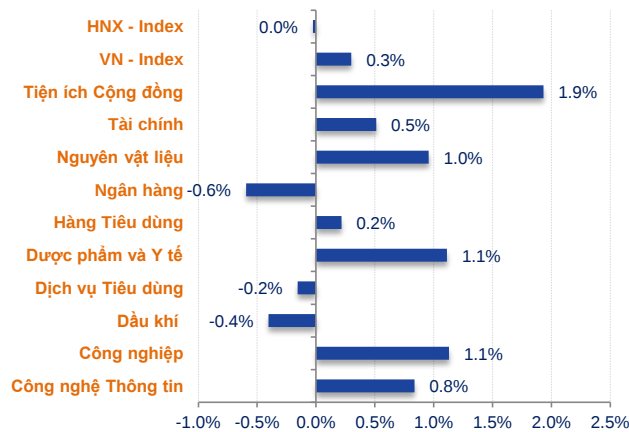
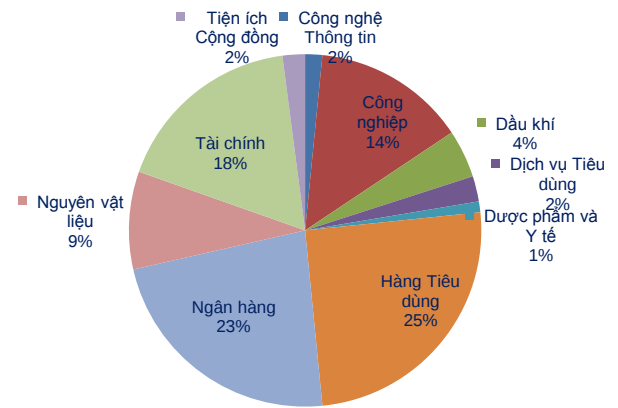
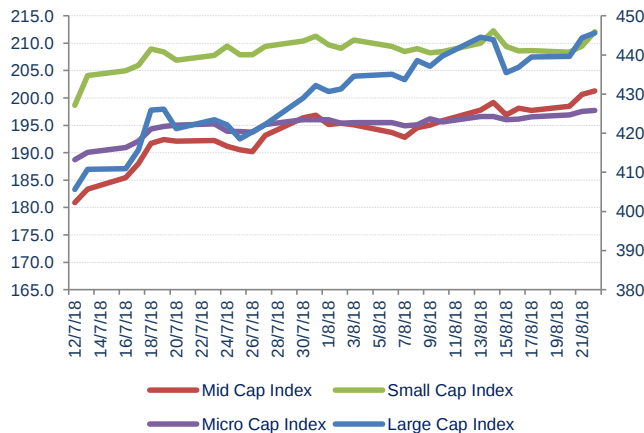
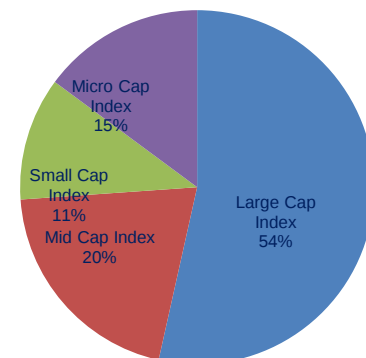


TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm	Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,59 - 36,68 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) giảm 10.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 70.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.
Tỷ giá trung tâm giảm 5 đồng	Tỷ giá trung tâm VND/USD hôm nay được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.674 đồng/USD, giảm 5 đồng so với hôm qua.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng	Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 0,2 USD/ounce tương ứng với 0,02% lên 1.200,2 USD/ounce.
Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng	Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,14 điểm tương ứng 0,15% lên 95,27 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1557 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,2872 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 110,44 JPY.
Giá dầu thế giới tăng	Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,46 USD/thùng tương ứng với 0,7% lên 66,3 USD/thùng.
Chứng khoán Mỹ tăng điểm	Kết thúc phiên giao dịch ngày 21/8, chỉ số Dow Jones tăng 63,6 điểm tương ứng 0,25% lên 25.822,29 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 38,17 điểm tương ứng 0,49% lên 7.859,17 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 5,91 điểm tương ứng 0,21% lên 2.862,96 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH
KLGD và VN-Index trong phiên

KLGD và HNX-Index trong phiên

Biến động giá phân theo nhóm Ngành

Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành

Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa

Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HPG	958,490	HT1	557,090
2	MSN	408,640	HAG	419,550
3	DXG	332,580	PVD	368,130
4	HDB	302,270	HSG	341,810
5	VND	272,180	NVL	263,260

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	CEO	120,000	VGC	343,600
2	HUT	60,700	SHB	193,200
3	HBS	32,900	PVS	38,900
4	PPS	14,000	CSC	35,900
5	SHS	10,100	VTC	10,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
SBT	19.20	19.20	⇒	0.00%	27,623,890
FLC	6.60	6.60	⇒	0.00%	20,226,670
CTG	26.50	26.25	↓	-0.94%	7,502,340
HPG	37.50	38.00	↑	1.33%	6,668,760
STB	11.20	11.45	↑	2.23%	6,524,970

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
SHB	8.60	8.50	↓	-1.16%	7,233,292
PVS	19.90	19.80	↓	-0.50%	5,210,267
ACB	37.90	37.80	↓	-0.26%	4,526,943
HUT	5.20	5.30	↑	1.92%	2,178,350
VGC	16.60	16.90	↑	1.81%	1,846,620

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SII	22.90	24.50	1.60	↑ 6.99%
BRC	8.74	9.35	0.61	↑ 6.98%
PLP	15.85	16.95	1.10	↑ 6.94%
FCM	6.35	6.79	0.44	↑ 6.93%
SAV	8.99	9.61	0.62	↑ 6.90%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ACM	0.80	0.90	0.10	↑ 12.50%
SRA	33.00	36.30	3.30	↑ 10.00%
SDD	2.00	2.20	0.20	↑ 10.00%
RCL	22.00	24.20	2.20	↑ 10.00%
PCT	6.00	6.60	0.60	↑ 10.00%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PGD	38.00	35.35	-2.65	↓ -6.97%
TNI	10.70	9.96	-0.74	↓ -6.92%
TMT	6.95	6.47	-0.48	↓ -6.91%
RIC	6.45	6.01	-0.44	↓ -6.82%
KAC	16.15	15.05	-1.10	↓ -6.81%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SCI	7.00	6.30	-0.70	↓ -10.00%
AAV	24.80	22.40	-2.40	↓ -9.68%
KTS	20.90	18.90	-2.00	↓ -9.57%
NST	12.60	11.40	-1.20	↓ -9.52%
TTZ	8.60	7.80	-0.80	↓ -9.30%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SBT	27,623,890	8.0%	1,115	17.2	1.5
FLC	20,226,670	3250.0%	633	10.4	0.5
CTG	7,502,340	11.9%	2,085	12.6	1.4
HPG	6,668,760	26.8%	4,242	9.0	1.6
STB	6,524,970	6.3%	819	14.0	0.9

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	7,233,292	11.8%	1,445	5.9	0.7
PVS	5,210,267	4.7%	1,248	15.9	0.8
ACB	4,526,943	21.5%	3,320	11.4	2.2
HUT	2,178,350	5.3%	701	7.6	0.4
VGC	1,846,620	8.9%	1,381	12.2	1.2

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SII	↑ 7.0%	7.9%	1,882	13.0	1.4
BRC	↑ 7.0%	8.0%	1,250	7.5	0.6
PLP	↑ 6.9%	29.0%	4,097	4.1	1.1
FCM	↑ 6.9%	4.1%	552	12.3	0.6
SAV	↑ 6.9%	6.8%	1,288	7.5	0.5

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
ACM	↑ 12.5%	-5.2%	(536)	-	0.1
SRA	↑ 10.0%	122.6%	19,606	1.9	1.3
SDD	↑ 10.0%	-1.0%	(93)	-	0.2
RCL	↑ 10.0%	7.0%	2,021	12.0	0.9
PCT	↑ 10.0%	-10.7%	(1,148)	-	0.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	958,490	26.8%	4,242	9.0	1.6
MSN	408,640	26.1%	5,241	17.6	5.7
DXG	332,580	20.7%	2,872	9.7	2.3
HDB	302,270	18.2%	2,797	12.9	2.1
VND	272,180	17.3%	2,650	8.2	1.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
CEO	120,000	9.2%	1,335	10.4	1.2
HUT	60,700	5.3%	701	7.6	0.4
HBS	32,900	0.7%	78	32.1	0.2
PPS	14,000	12.6%	1,499	5.3	0.7
SHS	10,100	26.3%	4,031	3.6	0.9

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	330,652	5.6%	1,095	94.6	6.5
VHM	294,489	14.3%	7,048	15.6	3.2
VNM	236,546	38.9%	6,759	24.1	9.1
VCB	222,702	20.3%	3,140	19.7	3.8
GAS	191,395	25.7%	5,878	17.0	4.4

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	40,994	21.5%	3,320	11.4	2.2
VCS	13,920	44.2%	6,656	13.1	5.1
SHB	10,227	11.8%	1,445	5.9	0.7
PVS	8,845	4.7%	1,248	15.9	0.8
VCG	7,597	16.7%	2,876	6.0	1.2

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
HOT	2.25	14.4%	2,022	13.8	2.0
DXG	2.14	20.7%	2,872	9.7	2.3
LDG	2.12	8.3%	919	15.5	1.4
BID	2.11	16.3%	2,378	13.7	2.1
VND	2.05	17.3%	2,650	8.2	1.5

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	1.75	26.3%	4,031	3.6	0.9
HHC	1.64	6.5%	1,392	53.5	3.5
ACB	1.61	21.5%	3,320	11.4	2.2
HUT	1.53	5.3%	701	7.6	0.4
SHB	1.48	11.8%	1,445	5.9	0.7



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, TP
Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
